TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 74/2024/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2024 giữa:

- ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Nhà D, ngõ D, đường P, phường T, tp V, tỉnh Nghệ An;

- ***Bị đơn***: Anh Nguyễn Tăng K, sinh năm 1992; HKTT: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; điểm a khoản 2, Điều 11 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Tăng K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Hai đương sự thỏa thuận giao con chung Nguyễn Tăng Hải Đ, sinh ngày 05/3/2014 và Nguyễn Tăng Bình M, sinh ngày 27/7/2017 cho anh Nguyễn Tăng K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành

Chị Nguyễn Thị T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm, tính trừ trong số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000858, ngày 24/4/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) còn lại, chị T được nhận lại theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Cẩm Quan
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;VP.

THẨM PHÁN

Trần Khắc Hoàng